

**QUYẾT ĐỊNH**

**VỀ VIỆC BAN HÀNH CHƯƠNG TRÌNH KHỐI GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG  
TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY**

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NHA TRANG**

Căn cứ Quyết định số 155/CP ngày 16/8/1966 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập và quy định nhiệm vụ, quyền hạn của Trường Thủy sản nay là Trường Đại học Nha Trang;

Căn cứ Quyết định số 70/2014/QĐ-TTg ngày 10/12/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Điều lệ trường đại học;

Căn cứ Thông tư số 03/2017/TT-BLĐT BXH ngày 01/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy định về quy trình xây dựng, thẩm định và ban hành chương trình; tổ chức biên soạn, lựa chọn, thẩm định giáo trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Căn cứ Thông tư số 09/2017/TT-BLĐT BXH ngày 13/3/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy định việc tổ chức thực hiện chương trình đào tạo trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng theo niên chế hoặc theo phương thức tích lũy môđun hoặc tín chỉ; quy chế kiểm tra, thi, xét công nhận tốt nghiệp;

Căn cứ Thông tư số 12/2017/TT-BLĐT BXH ngày 20/4/2017 của Bộ trưởng Bộ Lao động Thương binh và Xã hội về việc ban hành Quy định khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng;

Xét đề nghị của Chủ tịch Hội đồng Phát triển giáo dục đại cương và Trường phòng Đào tạo Đại học,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình khối giáo dục đại cương trình độ cao đẳng hệ chính quy của Trường Đại học Nha Trang.

**Điều 2.** Chương trình khối giáo dục đại cương ban hành kèm theo Quyết định này được triển khai đào tạo từ khóa tuyển sinh năm 2018 (Khóa 60).

**Điều 3.** Các ông/bà Trưởng khoa/viện, Trưởng phòng/trung tâm, và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, ĐTDH.



*Trang Sĩ Trung*



# CHƯƠNG TRÌNH KHỎI GIÁO DỤC ĐẠI CƯƠNG TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG HỆ CHÍNH QUY

(Ban hành kèm theo Quyết định số 638/QĐ-ĐHNT ngày 24 tháng 5 năm 2018  
của Hiệu trưởng Trường Đại học Nha Trang)

## I. MỤC TIÊU

Chương trình khởi giáo dục đại cương trình độ cao đẳng hệ chính quy của Trường Đại học Nha Trang nhằm trang bị cho người học những kiến thức nền tảng, tổng quát và các kỹ năng, thái độ cần thiết để thích ứng với sự phát triển không ngừng của tri thức và xã hội, đồng thời tiếp tục giai đoạn giáo dục chuyên nghiệp.

## II. CHUẨN ĐẦU RA

### 1. Phẩm chất đạo đức, nhân văn và sức khỏe

1.1. Có lập trường chính trị tư tưởng, ý thức tổ chức kỷ luật tốt, hiểu biết và thực hiện các giá trị đạo đức. Có ý thức xây dựng, bảo vệ tổ quốc và lợi ích của tập thể, bảo vệ môi trường; chủ động, tự tin và dám chịu trách nhiệm trong công việc.

1.2. Có ý thức học tập, rèn luyện để không ngừng nâng cao phẩm chất, năng lực và sức khỏe. Có tinh thần làm việc nghiêm túc, khoa học, trách nhiệm với công việc được giao; tinh thần cầu tiến, hợp tác với các cá nhân khác trong công việc.

### 2. Kiến thức

2.1. Có hiểu biết cơ bản về lý luận chính trị, quân sự, pháp luật; thể dục thể thao và phương pháp rèn luyện sức khỏe.

2.2. Áp dụng được kiến thức nền tảng về khoa học xã hội, toán và khoa học tự nhiên để giải quyết các vấn đề trong cuộc sống và tiếp cận các vấn đề thuộc ngành đào tạo.

### 3. Kỹ năng

3.1. Có kỹ năng tư duy, sáng tạo; kỹ năng giao tiếp, thuyết trình, làm việc nhóm và giải quyết vấn đề; kỹ năng rèn luyện sức khỏe.

3.2. Có kỹ năng cơ bản về công nghệ thông tin (theo chuẩn do Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành) và ngoại ngữ (bậc 2 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam) trong giao tiếp và tiếp cận giải quyết công việc chuyên môn.

### III. CẤU TRÚC VÀ NỘI DUNG CHƯƠNG TRÌNH

TT	Mã HP	Tên học phần	Số tín chỉ	Nhóm I	Nhóm II	Nhóm III	Nhóm IV
<b>I CÁC HỌC PHẦN CHUNG</b>			<b>26</b>	<b>26</b>	<b>26</b>	<b>26</b>	<b>26</b>
1	*	Chính trị 1	2	BB	BB	BB	BB
2		Chính trị 2	3	BB	BB	BB	BB
3		Pháp luật đại cương	2	BB	BB	BB	BB
4		Tin học cơ sở	2	BB	BB	BB	BB
5		Thực hành tin học cơ sở	1	BB	BB	BB	BB
6		Ngoại ngữ 1	4	BB	BB	BB	BB
7		Ngoại ngữ 2	4	BB	BB	BB	BB
8		Công tác an ninh	2	BB	BB	BB	BB
9		Quân sự quốc phòng	3	BB	BB	BB	BB
10		Giáo dục thể chất, gồm các HP:	3	BB	BB	BB	BB
		- Điền kinh	1	BB	BB	BB	BB
		- Tự chọn (Bóng đá, Bóng chuyền, Cầu lông, Võ Thuật, Bơi lội)	2	TC	TC	TC	TC
<b>II CÁC HỌC PHẦN THEO NHÓM NGÀNH ĐÀO TẠO</b>			<b>7 - 8</b>	<b>7 - 8</b>	<b>7 - 8</b>	<b>7 - 8</b>	<b>7 - 8</b>
<b>II.1</b>		<b>Nhóm học phần thuộc khối Xã hội nhân văn</b>					
11		Kỹ thuật soạn thảo văn bản	2	TC	TC	TC	TC
12		Kỹ năng giải quyết vấn đề và ra quyết định	2	TC	TC	TC	TC
13		Kỹ năng giao tiếp và làm việc nhóm	2	TC	TC	TC	TC
14		Tâm lý học đại cương	2	TC	TC	TC	TC
15		Logic học đại cương	2	TC	TC	TC	TC
16		Cơ sở văn hóa Việt Nam	2	TC	TC	TC	TC
17		Lịch sử văn minh thế giới	2	TC	TC	TC	TC



18	Xã hội học đại cương	2	TC	TC	TC	TC
19	Khởi sự kinh doanh	2	TC	TC	TC	TC
<b>II.2</b>	<b>Nhóm học phần thuộc khối Khoa học tự nhiên</b>					
20	Sinh học đại cương	2	TC	TC	TC	TC
21 *	Con người và môi trường	2	TC	TC	TC	TC
22	Biến đổi khí hậu	2	TC	TC	TC	TC
23	Toán A (khối kỹ thuật, công nghệ)	4	TC	-	BB	BB
24	Toán B (khối ngành kinh tế, quản lý)	3	BB	-	TC	TC
25	Xác suất và thống kê	2	TC	-	TC	TC
26	Vật lý đại cương B	2	TC	-	TC	TC
27	Thực hành Vật lý đại cương B	1	TC	-	TC	TC
28	Hóa học đại cương B	2	TC	-	TC	TC
29	Thực hành Hóa học đại cương B	1	TC	-	TC	TC
	<b>TỔNG SỐ TÍN CHỈ (I+II)</b>	<b>33 - 34</b>	<b>33 - 34</b>	<b>33 - 34</b>	<b>33 - 34</b>	<b>33 - 34</b>

**Chú giải:**

1. **Nhóm I:** Nhóm ngành Kinh doanh và quản lý,
2. **Nhóm II:** Nhóm ngành Khoa học xã hội và Nhân văn,
3. **Nhóm III:** Nhóm ngành Kỹ thuật và Công nghệ kỹ thuật,
4. **Nhóm IV:** Nhóm ngành Sản xuất – Chế biến và Thủy sản.



Lưu ý:

**I. Phân nhóm ngành đào tạo**

**1. Nhóm ngành I: Kinh doanh và quản lý**

Mã ngành	Ngành đào tạo
6340404	Quản trị kinh doanh
6810101	Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành
6340101	Kinh doanh thương mại
6340301	Kế toán

**2. Nhóm ngành II: Khoa học xã hội và nhân văn**

Mã ngành	Ngành đào tạo
6220203	Tiếng Anh

**3. Nhóm ngành III: Kỹ thuật và Công nghệ kỹ thuật**

Mã ngành	Ngành đào tạo
6480201	Công nghệ thông tin
6510202	Công nghệ kỹ thuật ô tô
6510213	Công nghệ chế tạo vỏ tàu thủy
6510211	Công nghệ kỹ thuật nhiệt
6510303	Công nghệ kỹ thuật điện, điện tử

**4. Nhóm ngành IV: Sản xuất - chế biến và Thủy sản**

Mã ngành	Ngành đào tạo
6540103	Công nghệ thực phẩm
6620303	Nuôi trồng thủy sản

**Ghi chú:**

1. Nhà trường tổ chức cập nhật chương trình đào tạo (CTĐT) của 12 ngành đào tạo trình độ cao đẳng được liệt kê ở trên.
2. Việc xây dựng mới hoặc cập nhật CTĐT các ngành khác sẽ do khoa/viện đề xuất, Hiệu trưởng xem xét quyết định. Tổng thời lượng kiến thức giáo dục đại cương của các ngành này được quy định tương ứng theo nhóm ngành ở trên.